TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2024/HS-ST
Ngày 30-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thuý Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hà Ứng Cương** và Bà **Danh Mỹ Hạnh**

- *Thư ký phiên toà:* Bà **Trần Thị Như Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Danh Nguyễn Thuý Quyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện huyện Ch, tỉnh K, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 87/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024, về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Thạch Văn T, sinh ngày 20/11/1997 tại tỉnh K; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện Ch, tỉnh K; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh T1 và bà Thạch Thị Đ, sinh năm 1957; Vợ là Trần Thị Kiều M, sinh năm 1996 và có 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ch, tỉnh K (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người tham gia tố tụng khác:

1/ Ông **Huỳnh Văn Ng** là người làm chứng (vắng mặt)

2/ Chị **Lương Thị Thuỷ T2** là người làm chứng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 24/02/2024, Thạch Văn T đang ở nhà thuộc ấp V, xã V, huyện Ch, tỉnh K thì Nguyễn Văn L (Châu Đ) gọi điện thoại kêu T đi ra Kênh 6 R để lấy "đồ" tức là lấy ma túy giùm Thái Y rồi Thái Y sẽ trả tiền công cho T là 300.000 đồng thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ATTILA màu đỏ, biển số 68P1-092.26 (xe mượn của Tiết Bé Th) đi Rạch S. Trên đường đi thì có một người thanh niên có số điện thoại 0937.273.936 gọi vào số điện thoại T nói "bịch đồ (tức là ma túy) để trong gói thuốc Hero đặt trên con lươn vòng xoay cuối Kênh 6 R trong gói thuốc có 01 bịch đồ riêng lấy đi giao ở S, số đồ còn lại lấy về đặt tại hàng rào bê tông của nhà trọ Sáu N". T đồng ý và tiếp tục điều khiển xe đến vòng xoay Kênh 6 R thì thấy có 01 gói thuốc Hero đặt trên con lươn của vòng xoay, T mở gói thuốc ra thì thấy có 01 bịch nylon có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất, T biết đó là ma túy nên lấy bịch ma túy này giấu vào vành nón kết mà T đang đội trên đầu. Ngoài ra trong gói Hero còn có 08 bịch nylon trong suốt có rãnh gài, viền đỏ, bên trong mỗi bịch nylon đều có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất là chất ma túy được gói trong 02 chiếc khẩu trang màu trắng. T lấy gói thuốc Hero chứa ma túy này cất giấu vào túi áo bên tay phải mà T đang mặc trên người rồi điều khiển xe về nhà trọ "Sáu N" thuộc ấp H, xã V, huyện Ch, tỉnh K. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi T vừa về đến trước nhà trọ trên thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ 09 bịch nylon có rãnh gài, viền đỏ, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, nghi là chất ma túy; 02 chiếc khẩu trang màu trắng và 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero. Tại đây, T thừa nhận toàn bộ số ma túy này là do T nhận đi giao và sẽ được trả tiền công.

Tại Bản kết luận giám định số: 188/KL-KTHS ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K kết luận giám định như sau: Nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 09 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 22,1362 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKS-CT ngày 05/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch, tỉnh Kđã truy tố bị cáo Thạch Văn T về tội: "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Thạch Văn T phạm tội: "Vận chuyển trái phép chất ma

tuý" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Thạch Văn T** từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ch áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ trong vụ án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch.

Bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch, thể hiện: Vào khoảng 17 giờ ngày 24/02/2024 tại Nhà trọ Sáu N thuộc ấp H, xã V, huyện Ch, tỉnh K Công an huyện Ch tiến hành bắt quả tang Thạch Văn T đang tàng trữ 22,1362 gam ma túy, loại Methamphetamine. Tại đây, T thừa nhận số ma tuý trên là do T nhận vận chuyển thuê cho đối tượng tên Thái Y (chưa rõ nhân thân lai lịch) để được hưởng tiền công là 300.000 đồng. Đối chiếu theo quy định pháp luật thì hành vi của bị cáo Thạch Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma tuý của Nhà nước và gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo biết rõ việc vận chuyển trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi, muốn kiếm tiền

nhanh bằng con đường bất chính, bị cáo đã nhận lời vận chuyển ma tuý cho 01 đối tượng không rõ nhân thân lai lịch để hưởng lợi 300.000 đồng mà không nghĩ gì đến hậu quả gây ra cho xã hội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và hành vi này là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho các trường hợp tương tự khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

4.1 Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

4.2 Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên việc am hiểu pháp luật phần nào còn hạn chế. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt khi lượng hình là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

6.1 Đối với các vật chứng thu giữ trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

6.2 Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu ATTILA, màu sơn đỏ, mang biển kiểm soát số 68P1-092.26 đã bị thu giữ. Trong quá trình điều tra xác định được chiếc xe này là của chị Tiết Bé Th việc T lấy xe chị Th để vận chuyển trái pháp chất ma tuý thì chị Thảo hoàn toàn không biết. Do chị Th không có lỗi nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ch đã xử lý trả xe lại cho chị Th. Xét thấy việc trao trả xe trên là đúng theo quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[7] Về những vấn đề khác:

7.1 Đối với đối tượng tên Nguyễn Văn L theo lời khai của T thì L là người trực tiếp kêu T đi lấy ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ch đã tiến hành các thủ tục để xác minh, mời đối tượng Lộc lên làm việc và tiến hành đối chất. Tuy nhiên, L không thừa nhận việc kêu T đi lấy ma túy cho Thái Y. Do chỉ có duy nhất lời khai của T nên không đủ cơ sở để xử lý Lộc về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Do đó, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ch

sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào đủ cơ sở sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

7.2 Đối với đối tượng Thái Y và người thanh niên đã điện thoại cho T chỉ nơi để ma túy. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên không thể xem xét trong vụ án này được. Do đó, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ch tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Thạch Văn T phạm tội: "Vận chuyển trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Thạch Văn T 08 (Tám)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/02/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo Thạch Văn T 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã được thu giữ trong vụ án theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 71/QĐ-VKS-CT ngày 05/9/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Thạch Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Lê Thị Thuý Hằng

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội Thẩm Nhân Dân **Thẩm Phán – Chủ toạ phiên toà**

Lê Thị Thuý Hằng